

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu**

Tên dự toán: Mua sắm hàng hóa bồi dưỡng người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm quý I/2026.

Tên gói thầu: Mua sắm hàng hóa bồi dưỡng người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm quý I/2026.

Nguồn vốn: Vốn của Công ty trong năm 2026.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 07 ngày.

Loại hợp đồng: Trọn gói

##### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

###### **1.2.1 Yêu cầu về kỹ thuật chung**

###### **a. Phạm vi công việc**

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng tất cả các chi phí bao gồm các nội dung cơ bản sau (nhưng không hạn chế, nhà thầu có thể bổ sung thêm các chi phí cần thiết khác phù hợp với gói thầu):

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm cung cấp hàng hóa;
- Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;
- Vận chuyển các hàng hóa theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;
- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu E-HSMT giao hàng đúng khu vực theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Bảo hành hàng hóa và các dịch vụ sau bán hàng theo hợp đồng.
- Nhà thầu phải có cam kết về việc hàng hóa chào thầu là hàng chính hãng, mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và có tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, gồm hồ sơ giấy tờ về nguồn gốc xuất xứ, tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.

###### **b. Các yêu cầu về hàng hóa**

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu kỹ thuật. Nhà thầu phải ghi rõ: Tên, model, hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ cụ thể của hàng hóa dự thầu, phải chào 1 loại hàng hoá cụ thể, không được chào nhiều loại hoặc ghi ‘tương đương’.

- Tài liệu chứng minh về nguồn gốc xuất xứ, tính hợp lệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan.

- Nhà thầu cam kết trong vòng 24 giờ (sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư), nhà thầu phải có mặt để kiểm tra thay thế.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu dự thầu 1 loại hàng hóa cụ thể, không ghi nhiều loại hoặc tương đương

- Nhà thầu cam kết sản phẩm mới 100%. Giá đã bao gồm thuế và phí vận chuyển.

**c. Các yêu cầu chung về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa: Nhà thầu phải thuyết minh theo các yêu cầu sau:**

- Biện pháp vận chuyển và bàn giao hàng hóa: Phải nêu cụ thể phương pháp vận chuyển không làm ảnh hưởng chất lượng sản phẩm. Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp bảo quản vận chuyển hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các giải pháp kỹ thuật trong quá trình giao nhận hàng hóa. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy trong quá trình cung cấp theo quy định. Thuyết minh rõ ràng, chi tiết tiến độ nhập hàng, nhà thầu phải có bảng tiến độ vận chuyển hàng hóa, bàn giao, nghiệm hàng hóa. Thuyết minh quy trình giám sát chi tiết, cụ thể chất lượng vật tư hàng hóa và cung cấp của nhà thầu. Thuyết minh rõ ràng, chi tiết tiến độ nhập hàng, vận chuyển hàng hóa, bàn giao, nghiệm hàng hóa. Nhà thầu phải đính kèm theo bảng tiến độ cung cấp hàng hóa.

- Quản lý chất lượng:

+ Thuyết minh biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi ký hợp đồng đến khi kết thúc bàn giao hàng hóa, đảm bảo yêu cầu tốt nhất cho Chủ đầu tư. Đảm bảo chất lượng hàng hóa: Có sơ đồ quản lý chất lượng hàng hóa hợp lý, khả thi. Nhà thầu thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết phương án đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất, cung cấp hàng hóa. Thuyết minh biện pháp kiểm soát nội bộ, tại các khâu trong quy trình thực hiện nghiệp vụ phải có bộ phận kiểm tra (KCS) của nhà thầu kiểm tra tại từng công đoạn, nhà thầu phải nêu những nội dung kiểm tra tại từng công đoạn, kiểm tra trong quá trình nghiệm thu giai đoạn, và bàn giao sản phẩm. Thuyết minh, biện pháp Quy trình bảo hành bảo trì khắc phục sự cố, Quy trình thay thế sản phẩm lỗi, hư hỏng. Thuyết minh sự phù hợp và thích ứng của hàng hóa đối với điều kiện tự nhiên tại nơi cung cấp hàng hóa. Thuyết minh rõ ràng, cụ thể các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh trong quá trình sản xuất, cung cấp theo quy định, khi giao hàng phải có biện pháp kiểm tra trong đó nêu rõ trách nhiệm các bên trong quá trình giao nhận

### 1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa.

Đối với mỗi loại hàng hóa nhà thầu không được chào nhiều xuất xứ, hãng sản xuất, nếu không nhà thầu sẽ được đánh giá là không Đạt.

*\* Lưu ý: Tất cả các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hóa nếu sử dụng bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt của cơ sở dịch thuật hợp pháp hoặc bản dịch tiếng Việt được đóng dấu xác nhận của nhà sản xuất, nhà đăng ký, nhà nhập khẩu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung bản dịch so với bản gốc và tính pháp lý của các tài liệu này. Các tài liệu của hàng hóa phải được để đúng thứ tự lần lượt theo danh mục hàng hóa dự thầu.*

Dưới đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu. Nhà thầu phải chào đáp ứng yêu cầu tối thiểu, nếu bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "trương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Cụ thể như sau:

Stt	Danh mục hàng hóa	Quy cách, hàm lượng kỹ thuật	Chất lượng
1	Dầu ăn	- Dung tích: 1Lít/chai. - Thành phần: dầu olein, dầu đậu nành, dầu hạt cải tinh luyện, chất nhũ hóa (475), vitamin A palmitat. Không sử dụng chất bảo quản và chất tạo màu. + Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Chỉ số Iot (Wijs): 57 tối thiểu. - Thông tin dinh dưỡng hàm lượng/100g: năng lượng 900 Kcal, chất đạm 0g, chất béo toàn phần 100g, Transfat 0g, Omega 3 (tối thiểu) 300mg, Omega 6 (tối thiểu) 12g, Omega 9 (tối thiểu) 27g, vitamin A 2750 mcg, vitamin E 10,8 mg, Cholesterol 0g.	Mới 100%, sản xuất từ đầu năm 2025 trở lại đây
2	Bột ngọt	- Trọng lượng: 400g/gói. - Sản xuất bằng phương pháp lên men tự nhiên từ mật mía đường và tinh bột khoai mì. - Thành phần: Mononatri L-glutamat tinh khiết 99+% (chất điều vị INS 621), chất phụ gia thực phẩm.	Mới 100%, sản xuất từ đầu năm 2025 trở lại đây
3	Nước mắm	- Dung tích: 750ml/chai. - Thành phần chính (>95%): Nước mắm cốt (cá, muối), nước muối, đường. - Thành phần khác (<5%): Chất điều vị (621, 640, 639,635,620), chất điều chỉnh độ acid (330, 260), hương liệu (tổng hợp, giống tự nhiên), chất tạo màu (caramen nhóm I, beet red), tự nhiên, D-xylose, chất bảo quản (211), chất ổn định (415), hỗn hợp chiết xuất	Mới 100%, sản xuất từ đầu năm 2025 trở lại đây

		Yucca, chiết xuất trái dành dành, chất tạo ngọt aspartam tổng hợp. Sản phẩm chứa nguyên liệu có nguồn gốc từ thủy sản.	
4	Hạt nêm	- Trọng lượng: 400g/ gói - Thành phần: muối, chất điều vị (Mononatri L-glutamast, Dinatri 5'-ribonucleotid), tinh bột khoai mì, đường, chiết xuất xương thịt hầm (từ , xương ống, tủy và thịt heo 0,5%, hương thịt tổng hợp, bột gia vị, gelatin, hành tây 0,03%, củ cải trắng 0,03%, phẩm màu tự nhiên Gardenia yellow. Sản phẩm không dành cho người nhạy cảm với sulfite, đậu nành, sữa, gluten, trứng, giáp xác, thủy sản.	Mới 100%, sản xuất từ đầu năm 2025 trở lại đây
5	Đường mía cao cấp	- Trọng lượng: 1kg/ gói - Sản phẩm được sản xuất 100% từ cây mía không biến đổi gen, sử dụng công nghệ Carbonat - Ion hóa hiện đại để loại bỏ tạp chất, tạo ra hạt đường chất lượng cao cấp với vị ngọt tinh khiết, hoàn toàn không dùng hóa chất tẩy trắng. - Thông tin dinh dưỡng/100g: năng lượng 398,8 kcal, Hydrat carbon 99,7g. - Thành phần: đường mía 100%. - Chỉ tiêu chất lượng: saccharose $\geq$ 99,7%.	Mới 100%, sản xuất từ đầu năm 2025 trở lại đây
6	Sữa đặc có đường	- Trọng lượng: 380g/lon. - Loại đặc, sánh. - Thành phần: đường (47,2%), sữa (44,4%) (nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi), dầu thực vật (8,1%), chất nhũ hóa (322(i)), lactoza. Có chứa sữa và lecthin đậu nành. - Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100g: năng lượng 341 kcal, chất đạm 4,8g, chất béo 11,3g, Hydrat carbon 55,2g, calci 160mg.	Mới 100%, sản xuất từ đầu năm 2025 trở lại đây

### 1.3. Các yêu cầu khác:

Trong quá trình hoàn thiện hợp đồng, Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa do nhà thầu chào để khẳng định hàng hóa có đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng bằng hoặc cao hơn so với yêu cầu của từng loại hàng hóa được nêu trong E-HSMT.

#### Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ

#### Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Khi giao hàng Chủ đầu tư và Nhà thầu tiến hành:

- + Nghiệm thu số lượng và quy cách lập thành biên bản làm cơ sở cho việc thanh, quyết toán;
- + Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa;